TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 107 /2022/HSST
Ngày 20/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đặng Ngọc Cường

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Quốc Cường và ông Phan Văn Sáng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Chức vụ: *Kiểm sát viên.*

Ngày 20/9/2022, tại:

- **Điểm cầu Trung tâm**: Phòng xét xử Hình sự tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 48 đường Trần Xuân Lê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- **Điểm cầu thành phần**: Trại Tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2022/TLST-HS ngày 18.8.2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HS ngày 06.9.2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**; Tên gọi khác: B; Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ 31, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Nguyễn Ngọc M (sinh năm 1966) và bà Lê Thị U (đã chết).

- Tiền án: Ngày 11.9.2020, bị Tòa án nhân dân quận K, thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 20/12/2019, bị Công an quận L, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 15/02/2020, Uỷ ban nhân dân phường G, quận K ra Quyết định số 96/QĐ-UBND

áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 06 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/6/2022. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Ngô Văn H1, sinh năm 2000; Địa chỉ: Số K1120/26 đường C, tổ 09 phường P, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Anh V, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 71 đường C, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Cán bộ, chiến sỹ thuộc Trại tạm giam Hòa Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 05.3.2022, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe môtô AirBlade biển kiểm soát 43C1-457.98 đi giao hàng trên đường H, quận K, thành phố Đà Nẵng. Khi đi ngang qua số nhà 201 đường H, quận K, thành phố Đà Nẵng, H phát hiện một chiếc xe tải đang quay đuôi xe vào trong nhà để bốc dỡ hàng, cửa kính cabin xe kéo xuống, trên táp lô xe có để 01 điện thoại di động nên H nảy sinh ý định lấy trộm. H dừng xe trước đầu xe tải rồi đi bộ đến bên hông ca bin xe thò tay vào lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng của anh Ngô Văn H1 đang để trên táp lô xe, bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe 43C1-457.98 bỏ đi. Đến khoảng 11 giờ ngày 06.3.2022, H mang chiếc điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại B do anh Lê Anh V làm chủ bán với giá 1.800.000đ.

Qua trích xuất camera và điều tra đã phát hiện H là người thực hiện hành vi phạm tội.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 06.5.2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định điện thoại di động Iphone XS Mas 64GB Gold, số 353096110079181 2 có giá trị 6.800.000đ.

Trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Văn H1 đã nhận số tiền 9.000.000đ do gia đình Nguyễn Ngọc H bồi thường, anh H1 không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Bản Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 18/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 15 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt nhưng hồ sơ vụ án thể hiện lời khai xác định việc bị cáo H trộm cắp tài sản vào ngày 05.3.2022 tại đường H. Hiện nay, anh H1 đã nhận tiền bồi thường của gia đình bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự, đồng thời đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng hồ sơ có bản trình bày xác nhận có mua điện thoại nhưng đã bán lại và sự việc đã lâu nên không nhớ đã bán lại cho ai.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết đinh tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố là hợp pháp được xem xét để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ sự việc trộm cắp tài sản. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 07 giờ ngày 05.3.2022, tại trước nhà số 201 đường H, thuộc phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Ngọc H đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của anh Ngô Văn H1 có giá trị 6.800.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo H có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo H đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại, lén lút lấy cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của anh Ngô Văn H1 có giá trị 6.800.000đ. Với giá trị tài sản này, bị cáo phải chịu tình tiết định khung cơ bản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 11.9.2020, bị Tòa án nhân dân quận K, thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 105/2020/HSST, đến nay chưa

được xáo án tích; ngày 20.12.2019 bị cáo bị Công an quận L, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 15.02.2020, Uỷ ban nhân dân phường G, quận K ra Quyết định số 96/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 06 tháng. Với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, đã tác động gia đình bồi thường 9.000.000đ cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường của gia đình bị cáo và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Xe môtô hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 43C1-457.98 do ông Đặng T đứng tên chủ sở hữu, hiện ông T đã bán nhà đi khỏi địa phương. Ngày 16.02.2022, Nguyễn Ngọc H mua xe trên của cửa hàng mua bán xe máy A do ông Nguyễn T1 làm chủ. Đến ngày 11.3.2022, H đem xe mô tô trên đến cửa hàng xe máy A để đổi lấy xe Honda AirBlade biển kiểm soát 43D1-671.01. Đối với xe môtô hiệu Honda AirBlade biển kiểm soát 43C1-457.98 cửa hàng xe máy A đã bán lại cho Nguyễn Gia L, hiện anh L không nhớ đã bán xe trên cho ai nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục xác minh điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b, h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H **01 (một)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23.6.2022.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Cường